

Bản án số:126/2022/ HSST

Ngày: 28/9/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Thu Thủy.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đồng Văn Thành

2. Ông Hà Văn Tôn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2022/HSST ngày 31 tháng 08 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/HSST ngày 13/9/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, tên gọi khác: Không, sinh năm 1984; tại Phổ Yên - Thái Nguyên; Trú tại: tổ dân phố Duyên B, phường Tân H, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; trình độ văn hoá: Lớp 06/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Doanh và bà Nguyễn Thị Nguyệt; có vợ là: Nguyễn Thị Vân; vợ chồng bị cáo có 03 con chung, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/12/2017 có hành vi “*Đánh bạc*” bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo tại, Bản án số 29/2018/HSST ngày 18/4/2018 (đã chấp hành xong và được xoá án tích).

Bị cáo không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại phường Tân H, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Chị Đàm Thùy C, sinh năm 1999 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1992 (có mặt).

Trú tại: tổ dân phố H, phường NT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: tổ dân phố 4, phường BH, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**Người làm chứng:*

1. Anh Đồng Minh T, sinh năm 1990;

Trú tại: tổ dân phố T, phường TH, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1979;

Trú tại: Thôn XH 1, xã VX, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Chị Phạm Thị Thu B, sinh năm 2002;

Trú tại: tổ dân phố TH, phường TT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Anh T, anh Th, chị B đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 09/01/2022, Nguyễn Văn P (có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 20C-072.96 chở gỗ dăm quá trọng tải đi trên đường Quốc lộ 3 (cũ) hướng Thái Nguyên - Hà Nội. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa Quốc lộ 3 (cũ) với đường đi Cầu Sơn, phường TT, thành phố Phổ Yên, P không giảm tốc độ để tránh xe đi từ trong đường Cầu Sơn ra đường Quốc lộ 3 (cũ) mà đánh lái sang trái điều khiển xe ô tô đi sang phần đường ngược chiều, tuy nhiên sau đó xe ô tô bị mất thăng bằng nghiêng sang bên trái. Do xe bị nghiêng sang trái nên P đánh lái sang phải nhưng không kiểm soát được tay lái, xe vẫn tiếp tục nghiêng và tiếp tục di chuyển đến Km39+70 Quốc lộ 3 (cũ) thuộc địa phận tổ dân phố T, phường T H, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì xe bị đổ nghiêng sang phía bên trái làn đường dành cho xe đi ngược chiều và đè vào người chị Đàm Thùy C (sinh năm 1999, trú tại tổ dân phố H, phường NT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) đang ngồi trên xe mô tô mang biển kiểm soát 20H1- 435.30 (trong trạng thái dừng) ở vệ đường bên trái Quốc lộ 3 (cũ) theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội. Hậu quả: Chị Đàm Thùy C tử vong, xe mô tô BKS 20H1- 435.30 và xe ô tô BKS 20C- 072.96 bị hư hỏng.

Sau khi tiếp nhận vụ việc từ quần chúng nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm 02 P liên quan đến vụ tai nạn giao thông và khám nghiệm tử thi đối với chị Đàm Thùy C. Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong

người và xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Văn P sau khi xảy ra tai nạn, kết quả cho thấy tại thời điểm kiểm tra P không có chất kích thích và ma túy trong người.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn:*

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường Quốc lộ 3 được trải nhựa phẳng, đường cong về phía bên trái theo chiều Thái Nguyên đi Hà Nội; Lòng đường rộng 11,9 mét, phần đường trái hướng Thái Nguyên - Hà Nội rộng 6,15 mét; Hai bên mép đường là hệ thống cống thoát nước có nắp đậy cố định rộng 0,8 mét. Chọn hướng Thái Nguyên - Hà Nội là hướng khám nghiệm, chọn mép trái đường hướng khám nghiệm là mép đường chuẩn, chọn cột Km H139 là mốc cố định và chọn P pháp đo hình chiếu vuông góc.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, P tiện, tang vật, dấu vết trên hiện trường cụ thể như sau: Ký hiệu (1) trên sơ đồ là vết trượt mặt đường KT (12,4x0,15) mét, đo từ đầu và cuối (1) đến mép đường chuẩn được lần lượt 2,95 mét và 3,6 mét. Ký hiệu (2) trên sơ đồ là vùng dấu vết cà trượt mặt đường KT (34,3x6,35) mét, (2) xuất hiện trên mặt đường, nắp cống và mép vỉa hè, đo từ đầu (2) đến mép đường chuẩn 0,8 mét, cuối (2) trùng với mặt tiếp xúc của cabin bên trái xe (7). Ký hiệu (3) trên sơ đồ là vết trượt màu đen đứt quãng KT (19,8x7,5) mét, (3) có hình dạng vòng cung chiều hướng Thái Nguyên - Hà Nội, đo từ đầu và cuối (3) đến mép đường chuẩn được lần lượt 3 mét và 3,2 mét. Ký hiệu (4) trên sơ đồ là vùng nhựa vỡ KT (12,3x1,1) mét, (4) rải rác trên mép đường và mặt cống thoát nước, đo từ đầu và cuối (4) đến mép đường chuẩn được lần lượt 0,25 mét và 0,2 mét. Ký hiệu (5) trên sơ đồ là vùng gỗ dăm rải rác trên mặt đường, nắp cống, vỉa hè KT (27,8x10,7) mét, (5) kéo dài từ vỉa hè hướng Thái Nguyên đến hết xe (7), tập chung chủ yếu khu vực vỉa hè nơi xe (7) bị đổ, đo từ tâm (5) đến mép đường chuẩn được 3,1 mét. Ký hiệu (6) trên sơ đồ là mảnh gỗ dăm bám dính vật chất nghi máu KT (3,2x4) mét, (6) được phát hiện trên vùng (5), đo từ tâm (6) đến mép đường chuẩn được 1,3 mét. Ký hiệu (7) trên sơ đồ là xe ô tô BKS 20C-07296, xe (7) đổ nghiêng trái nằm bên phần đường trái của hướng khám nghiệm, đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Thái Nguyên, đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe (7) đến mép đường chuẩn được lần lượt là 4,5 mét và 4,6 mét. Ký hiệu (8) trên sơ đồ là xe mô tô BKS 20H1-435.30, xe (8) đổ nghiêng phải, đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Hà Nội, xe (8) bị mắc kẹt phía dưới thành thùng xe (7), vị trí xe (8) khi bị mắc kẹt cách mép chuẩn là 1,1 mét, sau khi được cứu hộ di chuyển lên vỉa hè nên tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau đo đến mép đường chuẩn đều được 2,3 mét, xe (8) khi bị mắc kẹt trùng với tâm trục bánh sau xe (7). Ký hiệu (9) trên sơ đồ là tấm kính vỡ KT (2,07x0,8) mét, (9) ở trên mặt đường phía trước cabin xe (7), tâm (9) cách mép đường chuẩn 1,6 mét.

Đo từ cột mốc Km H139 đến đầu (1) được 27,5 mét, từ đầu (1) đến đầu (2) được 11,6 mét, từ đầu (2) đến đầu (3) được 2,5 mét, từ đầu (3) đến đầu (4) được 3,4 mét, từ đầu (4) đến tâm (5) được 13,7 mét, từ đầu (4) đến (6) được 15,4 mét, từ (4) đến tâm trục bánh xe (7) được 20,5 mét, từ tâm trục sau trái xe (7) đến tâm (9) được 11,1 mét.

** Kết quả khám nghiệm các P tiện có liên quan:*

- Xe mô tô BKS 20H1- 435.30: Gãy mất hai gương chiếu hậu; Vỡ mất toàn bộ hệ thống điều khiển, hệ thống nhựa bên ngoài đầu xe, hệ thống đèn pha, đèn xi nhan trước; Tay lái bị ngoại lực tác động theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải gây cong vênh, lệch so với vị trí ban đầu 35cm; Tay lái bên phải có dấu vết rách cao su, mài trượt kim loại ở phần đầu KT (10x3)cm; Khung xe phía trước bị ngoại lực tác động từ trước về sau, từ trái sang phải gây cong vênh, lệch khỏi vị trí ban đầu 35cm; Toàn bộ các chi tiết, phụ kiện kim loại bên trong đầu xe bị ngoại lực tác động theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải gây cong vênh, biến dạng; Càng trước bên trái bị ngoại lực tác động theo chiều hướng từ trái sang phải, từ trước về sau gây cong vênh, gãy phức tạp trong KT (45x4)cm; Càng trước bên phải bị ngoại lực tác động gây cong vênh theo chiều từ trước về sau, mặt ngoài càng này có dấu vết mài trượt kim loại KT (31,5x3)cm; Vành trước xe bên phải bị ngoại lực tác động gây cong vênh, mài trượt kim loại bám dính vật chất màu xanh tại vị trí có kích thước lần lượt là (11x2)cm và (2x1,5)cm, hai vị trí này cách chân van theo chiều kim đồng hồ lần lượt là 19cm và 28cm, ngoài ra còn có dấu vết mài trượt kim loại KT (10x2)cm, tâm vết này cách chân van 18cm theo chiều ngược kim đồng hồ; Bộ phận đỡ chân người lái bị ngoại lực tác động theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải; Ốp nhựa sườn xe bên trái bị vỡ mất, lộ ra các chi tiết, phụ kiện bên trong bị ngoại lực tác động gây cong vênh biến dạng theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải; Vỡ mất ngoài bộ phận lọc gió, lộ bộ phận lọc gió; Mặt ngoài lồng máy trái có dấu vết mài trượt xước kim loại bám dính vật chất màu xanh KT (34x12)cm theo chiều hướng từ trước về sau; Gãy mất đỡ chân sau bên trái; Gãy mất yên xe; Toàn bộ mặt ngoài bên phải xe bị mài trượt xước nhựa, xước kim loại, vỡ nhựa, bám dính nhiều bùn đất theo chiều từ sau về trước; Tay xách xe phía sau gãy, vỡ có dấu vết mài trượt xước nhựa KT (45x20)cm có bám dính vật chất màu xanh; Thân xe có bám dính nhiều mảnh gỗ dăm với nhiều hình dạng, kích thước khác nhau. Kỹ thuật an toàn P tiện: Không kiểm tra được do xe bị hư hỏng nặng.

Tại Bản kết luận định giá số 09/KLGD ngày 26/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 20H1- 435.30 là 67.110.000 đồng (Sáu mươi bảy triệu một trăm mười nghìn đồng).

- Xe ô tô BKS 20C - 072.96: Mất kính chắn gió phía trước, kính chắn gió bên trái phía trước và kính chắn gió bên trái phía sau; Vỡ mất kính chiếu hậu bên trái, kính cầu, kính chiếu sườn cabin bên trái; Sườn bên trái mặt nạ và cửa xe bên trái có dấu vết mài trượt kim loại mất sơn, móp méo kim loại KT(0,65x0,9) mét, đo vuông góc từ tâm vết này đến mặt đất được 1,7 mét, đến đầu xe được 55cm. Dấu vết này có chiều hướng từ trước về sau; Tại cửa xe bên trái và thành cabin bên trái có dấu vết mài trượt xước kim loại, mất sơn KT(0,95x0,9) mét, đo vuông góc từ tâm vết này đến mặt đất được 2,1 mét. Dấu vết có chiều hướng từ trước về sau; Gãy mất tay cầm mở cửa bên trái xe; Cửa xe bên trái và thành cabin bên trái ngay trên bánh xe bên trái phía trước có dấu vết mài trượt xước kim loại, mất sơn KT (0,91x0,3) mét, đo vuông góc từ tâm vết này đến mặt đất được 1,25 mét. Vết này có chiều hướng từ trước về sau; Vỡ nhựa đèn xi nhan thành xe bên trái thứ nhất từ trước về sau; Bộ phận lên xuống xe bằng nhựa màu đen bên trái xe bị mài trượt xước nhựa KT (0,47x0,07) mét, đo vuông góc từ tâm vết này đến mặt đất được 1,45 mét; Mặt ngoài lốp xe bên trái phía trước có dấu vết mài trượt cao su KT (0,45x0,4) mét, tâm vết này đối diện với chân van. Dấu vết này có chiều hướng từ ngoài vào trong tâm bánh; Mặt ngoài các ốc bên mặt ngoài bánh xe bên trái phía trước bị mài trượt xước kim loại, bám dính vật chất nghi bê tông; Mặt ngoài thùng xe bên trái bị mài trượt xước kim loại rải rác theo chiều hướng từ trước về sau; Thùng xe bên trái có dấu vết móp méo bung bật kim loại KT (1,73x2,17) mét, trên dấu vết này có bám dính vật chất màu xanh, dấu vết này có chiều hướng từ ngoài vào trong, vị trí lõm sâu nhất là 45cm, đo vuông góc từ tâm vết này đến mặt sau thùng xe được 3,55 mét, đến mặt đất được 3,1 mét; Chiều dài toàn bộ xe là 11,76 mét; Chiều dài lòng thùng xe là 9,3 mét; Chiều rộng lòng thùng xe là 2,3 mét; Chiều cao lòng thùng xe là 2,50 mét; Thùng xe có chứa gỗ dăm. Kỹ thuật an toàn P tiện: Hệ thống điều khiển, đèn pha, đèn xi nhan bên phải phía trước và phía sau hoạt động bình thường. Đèn xi nhan bên trái phía trước và hệ thống đèn sườn bên trái không hoạt động.

Tiến hành kiểm tra tải trọng xe ô tô tải BKS: 20C-072.96 trọng lượng bản thân cho phép 8200kg, trọng lượng hàng hóa chuyên chở cho phép 6950kg, kết quả kiểm tra tổng trọng lượng của xe hiện tại có chứa hàng là gỗ dăm được 19710kg. **Kết luận chở hàng vượt trọng tải thiết kế 65,61% (4560kg).** Ngoài ra xác định số gỗ dăm bị đổ tại hiện trường được thu thập chở trên xe ô tô tải BKS: 20C-094.95 (xe ô tô không liên quan đến vụ tai nạn) là 1805kg.

** Kết quả khám nghiệm tử thi chị Đàm Thuỳ C:*

- Khám bên ngoài: Bên ngoài mặc áo sơ mi dài tay màu trắng, mặc quần vải dài màu đen, bên trong mặc áo lót màu đen, quần lót màu hồng. Trang phục đã được thay mới; Hai lỗ tai có nhiều máu từ trong chảy ra; Vùng thái dương bên phải cách trên gốc tai phải 5cm có vết dập rách da cơ KT (6x3)cm, xung quanh có

khối nề KT (9x7)cm; Tại vùng cằm có vết xây xát da bầm tím KT(5x2,5)cm; Mặt trước cánh tay trái có vết bầm tím KT (6,5x4,5)cm; Toàn bộ cẳng tay bên trái bị xây xát, mài trượt da rải rác; Cổ tay và mu bàn tay trái bị xây xát mài trượt, rách da; Mu bàn tay phải bị xây xát da rải rác; Toàn bộ mặt trước ngoài đùi phải bị xây xát mài trượt da; Mặt sau đùi phải bị rách lóc da cơ KT (10,5x8,5)cm; Khoeo chân và mặt sau cẳng chân phải bị rách lóc da cơ KT (9x5)cm; Vùng thắt lưng bên phải bị xây xát mài trượt da KT(31x17)cm; Xây xát da, mài trượt toàn bộ vùng mông bên phải; Dập rách tầng sinh môn.

- Mổ tử thi: Trật đốt sống cổ 3,4; Gãy cung trước xương sườn từ số 2 đến số 6 bên phải; Gãy phức tạp xương đùi trái và xương đùi phải; Gãy phức tạp 2/3 giữa xương cánh tay trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 352/KL-KTHS ngày 10/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Đàm Thùy C bị đa chấn thương: chấn thương sọ não kín, trật đốt sống cổ 3-4, gãy xương cánh tay, xương đùi trái và phải, gãy xương sườn, sốc đa chấn thương dẫn đến chết.

Ngày 27/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) đã trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định AND: mảnh gỗ dăm có bám dính vật chất màu đỏ nghi máu được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu “M0”. Ngày 08/3/2022 Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có kết luận số 707/KL-KTHS kết luận: Trên mảnh gỗ dăm ký hiệu M0 có bám dính máu của Đàm Thùy C.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn P khai nhận: P là lái xe thuê đi giao hàng là gỗ dăm cho xưởng gỗ của nhà chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1986, trú tại: tổ dân phố 4, phường BH, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên). P được giao quản lý và sử dụng xe ô tô tải BKS 20C - 072.96. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/01/2022, P một mình điều khiển xe ô tô tải BKS 20C - 072.96 chở hàng hoá là gỗ dăm từ xưởng gỗ của chị Hương có địa chỉ tại huyện Phúc Yên, Vĩnh Phúc đi trả hàng tại khu vực cảng Đa Phúc - Phổ Yên - Thái Nguyên. Khi đi đến khu vực Trung tâm y tế Phổ Yên, P nhận được thông tin trên “nhóm lái xe Tuấn Hương” qua mạng xã hội zalo về việc lực lượng Công an giao thông đang làm việc trên đường Quốc lộ 3. Do lo sợ xe ô tô của mình bị kiểm tra phát hiện lỗi (xe chở quá trọng tải) bị xử phạt nên P lái xe đến khu dân cư Tân Tiến gần nút giao Yên Bình dừng nghỉ để tránh lực lượng Công an. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, P tiếp tục điều khiển xe ô tô đi trên đường Quốc lộ 3 hướng Thái Nguyên - Hà Nội. Tới đoạn giao nhau với đường rẽ đi Cầu Sơn, Trung Thành, Phổ Yên thì P quan sát thấy có xe ô tô chở cát (không nhớ rõ đặc điểm, biển kiểm soát) đi từ hướng Cầu Sơn ra. Khi đầu xe ô tô chở cát đó bắt đầu chớm đến mép đường Quốc lộ 3 (cách xe ô tô của P khoảng 20 mét), P chủ động tránh, không đạp chân ga mà

đánh tay lái sang trái, đồng thời đặt chân lên chân phanh (nhưng không đạp, vì nếu đạp phanh khi đó P sợ sẽ lật xe). P điều khiển xe với vận tốc khoảng 35km/h đi trên phần đường ngược chiều, cảm nhận xe có biểu hiện nghiêng, mất thăng bằng. Biết xe ô tô sẽ bị đổ do xe và thùng xe đã mất thăng bằng nghiêng quá nhiều sang bên trái, P không kiểm soát được tay lái. P quan sát phía trước không thấy có P tiện hay người nào và nghĩ bản thân chủ động cho lật đổ xe sẽ an toàn nên P nhấn mạnh phanh đồng thời đánh lái xe sang phải để cho xe đổ, nhưng xe vẫn đi sang phần đường ngược chiều bên trái (theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội) khoảng 200 mét thì đổ nghiêng trái. Sau khi xe bị đổ, P chui ra khỏi xe thì được người dân cho biết xe lật đổ đã đè chết người. Do hoảng loạn nên P đã nhờ người báo vụ việc đến Cơ quan Công an rồi rời khỏi hiện trường. Sáng ngày 10/01/2022 P đến Cơ quan Công an trình diện.

Vật chứng của vụ án:

- 03 (ba) P tiện liên quan là chiếc xe mô tô BKS: 20H1-435.30, chiếc xe ô tô BKS: 20C-072.96 và chiếc xe ô tô BKS: 20C-094.95; 13315kg gỗ dăm, các giấy chứng nhận đăng ký xe và bảo hiểm bắt buộc; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình nhãn hiệu Nasia-V5 có dán tem mã vạch số ký hiệu NAV539730 đã qua sử dụng; các dây và hoa tai kim loại màu vàng, xét không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

- 01 (một) đĩa DVD được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 2015940 (được chuyển theo hồ sơ vụ án).

- 01 (một) mảnh gỗ dăm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD”; 01 (một) chiếc quần bò dài màu xanh, bên ngoài cạp quần phía sau bên phải có gắn mảnh vải màu vàng, trên mảnh vải này có ký hiệu JEANS New fashion, bên cạnh phải túi quần phía sau bên phải có gắn mảnh vải màu đỏ, trên mảnh vải này ký hiệu HP32, mặt trước hai ống quần và hai mặt túi quần phía sau có các vết xước, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo len dài tay màu đen nâu, bên trong cổ áo phía sau có gắn mảnh vải, trên mảnh vải này có ký hiệu ROSTIRY CHND ROCK STOREAND, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác dài tay màu vàng cát, bên trong cổ áo phía sau có gắn một mảnh vải, trên mảnh vải này có ký hiệu MIFUNE made, tình trạng đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 118/CT-VKSPY ngày 30/08/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra: Bị cáo khai nhận vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/01/2022, P một mình điều khiển xe ô tô tải BKS 20C-072.96 chở hàng hoá là gỗ dăm từ xưởng gỗ của chị H có địa chỉ tại huyện Phúc Yên, Vĩnh

Phúc đi trả hàng tại khu vực cảng Đa Phúc, Phổ Yên, Thái Nguyên. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, P điều khiển xe ô tô đi trên đường Quốc lộ 3 hướng Thái Nguyên - Hà Nội. Tới đoạn giao nhau với đường rẽ đi Cầu Sơn, Trung Thành, Phổ Yên thì P quan sát thấy có xe ô tô chờ cát đi từ hướng Cầu Sơn ra. Khi đầu xe ô tô chờ cát đó bắt đầu chớm đến mép đường Quốc lộ 3 (cách xe ô tô của P khoảng 20 mét), P chủ động tránh, không đạp chân ga mà đánh tay lái sang trái, đồng thời đặt chân lên chân phanh (nhưng không đạp, vì nếu đạp phanh khi đó P sợ sẽ lật xe). P điều khiển xe với vận tốc khoảng 35km/h đi trên phần đường ngược chiều, cảm nhận xe có biểu hiện nghiêng, mất thăng bằng. Biết xe ô tô sẽ bị đổ do xe và thùng xe đã mất thăng bằng nghiêng quá nhiều sang bên trái, P không kiểm soát được tay lái. P quan sát phía trước không thấy có P tiện hay người nào và nghĩ bản thân chủ động cho lật đổ xe sẽ an toàn nên P nhấn mạnh phanh đồng thời đánh lái xe sang phải để cho xe đổ, nhưng xe vẫn đi sang phần đường ngược chiều bên trái (theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội) khoảng 200 mét thì đổ nghiêng trái. Sau khi xe bị đổ, P chui ra khỏi xe thì được người dân cho biết xe lật đổ đã đè chết người.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại cho người đại diện theo pháp luật của bị hại nên không đặt ra việc giải quyết;

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh gỗ dăm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD”; 01 (một) chiếc quần bò dài màu xanh, bên ngoài cạp quần phía sau bên phải có gắn mảnh vải màu vàng, trên mảnh vải này có ký hiệu JEANS New fashion, bên cạnh phải túi quần phía sau bên phải có gắn mảnh vải màu đỏ, trên mảnh vải này ký hiệu HP32, mặt trước hai ống quần và hai mặt túi quần phía sau có các vết xước, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo len dài tay màu đen nâu, bên trong cổ áo phía sau có gắn mảnh vải, trên mảnh vải này có ký hiệu ROSTIRY CHND ROCK STOREAND, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác dài tay màu vàng cát, bên trong cổ áo phía sau có gắn một mảnh vải, trên mảnh vải này có ký hiệu MIFUNE made;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại không tranh luận gì, nhất trí luận tội của Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi đại diện của người bị hại, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị H (có đơn xin xét xử vắng mặt); người làm chứng anh T, anh Th, chị B vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên bị cáo, người đại diện của bị hại và đại diện Viện kiểm sát đều đề nghị xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy sự vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám P tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm các P tiện có liên quan, kết quả khám nghiệm tử thi... Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/01/2022 tại Km 39+70, Quốc lộ 3 (cũ) thuộc địa phận tổ dân phố Trại, phường Tân H, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô tải BKS 20C-072.96 chở gỗ dăm quá trọng tải đi trên đường Quốc lộ 3 (cũ) theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội do tránh chướng ngại vật không giảm tốc độ đi sang phần đường ngược chiều, mất kiểm soát tay lái dẫn đến tai nạn, xe ô tô đổ nghiêng trái. Hậu quả: Xe ô tô do P điều khiển đè vào chị Đàm Thuý C đang ngồi trên xe mô tô mang biển kiểm soát 20H1-435.30 (trong trạng thái dừng) ở vệ đường bên trái Quốc lộ 3 (cũ) theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội làm chị Chỉnh tử vong và chiếc xe mô tô BKS 20H1-435.30 bị hư hỏng thiệt hại giá trị 67.110.000 đồng. Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, tử thi, P tiện, hình ảnh trích xuất từ camera tại hiện trường, lời khai của người làm chứng và lời khai của Nguyễn Văn P cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định lỗi trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là do Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô tải BKS 20C-072.96 chở hàng hóa quá trọng tải, đi không đúng phần đường của

mình, không đảm bảo an toàn, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 28 Luật giao thông đường bộ, quy định như sau:

“Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

“Điều 28. Tải trọng và khổ giới hạn của đường bộ

1. Người điều khiển P tiện phải tuân thủ các quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và chịu sự kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền”.

Hành vi, ý thức nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó bản Cáo của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người; ...”.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng của Nhà nước, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác và mất trật tự trị an tại địaP, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội chủ yếu là do bị cáo thiếu ý thức trong việc chấp hành các quy định về tham gia giao thông đường bộ, điều khiển xe chở hàng hóa quá trọng tải, đi không đúng phần đường của mình, không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông nên đã dẫn bị cáo đến việc phạm tội.

[5]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động được gia đình nuôi ăn học đến lớp 6 thì nghỉ học, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Ngày 27/12/2017 có hành vi “Đánh bạc” bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số 29/2018/HSST ngày 18/4/2018 (đã chấp hành xong và được xoá án tích). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi vô

ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Mặc dù bị cáo là người có nhân thân đã từng bị xét xử về tội Đánh bạc nhưng đến khi phạm tội đã gần hai năm. Theo quy định tại điểm 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/ 2022 NQ - HĐTP ngày 15/4/2022 (điểm a khoản 1 Điều 1 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo) thì bị cáo đã được coi là người không có án tích. Nên có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự. Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đại diện của bị hại và lời thỉnh cầu của bị cáo. Cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa P mà không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội vẫn cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội được.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7.]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn P đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 240.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện bồi thường giữa các bên, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường này.

[8]. Về vật chứng của vụ án: 03 (ba) P tiện liên quan là chiếc xe mô tô BKS: 20H1-435.30, chiếc xe ô tô BKS: 20C-072.96 và chiếc xe ô tô BKS: 20C-094.95; 13315kg gỗ dăm, các giấy chứng nhận đăng ký xe và bảo hiểm bắt buộc; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình nhãn hiệu Nasia-V5 có dán tem mã vạch số ký hiệu NAV539730 đã qua sử dụng; các dây và hoa tai kim loại màu vàng, xét không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

- 01 (một) đĩa DVD được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 2015940 (được chuyển theo hồ sơ vụ án) xác định là vật chứng dưới dạng thiết bị điện tử lưu giữ hình ảnh chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần được lưu theo hồ sơ vụ án, không đặt ra việc giải quyết.

- 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng ô tô hạng C, số 1310144006405 mang tên Nguyễn Văn P (được chuyển theo hồ sơ vụ án). Nay cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) mảnh gỗ dăm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD”; 01 (một) chiếc quần bò dài màu xanh, bên ngoài cạp quần phía sau bên phải có gắn mảnh vải màu vàng, trên mảnh vải này có ký hiệu JEANS New fashion, bên cạnh phải túi quần phía sau bên phải có gắn mảnh vải màu đỏ, trên mảnh vải này ký hiệu HP32, mặt trước hai ống quần và hai mặt túi quần phía sau có các vết xước, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo len dài tay màu đen nâu, bên trong cổ áo phía sau có gắn mảnh vải, trên mảnh vải này có ký hiệu ROSTIRY CHND ROCK STOREAND, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác dài tay màu vàng cát, bên trong cổ áo phía sau có gắn một mảnh vải, trên mảnh vải này có ký hiệu MIFUNE made, tình trạng đã qua sử dụng - Toàn bộ những đồ vật này được niêm

phong trong hộp giấy catton ký hiệu “QA1”. Xét thấy ngoài mảnh gỗ dăm ra còn lại đều là quần áo của bị cáo mặc khi phạm tội, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo xác định những quần áo này cũng đã cũ, không sử dụng được nữa nên đề nghị không nhận lại. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu, miễn giảm án phí, lệ phí tòa án.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên bố Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Về hình phạt chính: Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân phường Tân H, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Văn P với người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo P đã tự nguyện bồi thường xong cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

4. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà Nước

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại biết được quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- CA thành phố Phổ Yên;
- CCTHADS -THAHS;
- UBND phường TH;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy